

Số: /KH-UBND

Thống Nhất, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Thống Nhất

Căn cứ Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai về thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Ủy ban nhân dân xã Thống Nhất ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi, bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã Thống Nhất.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) UBND xã ban hành Kế hoạch, lồng ghép và bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách, đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

b) Phần đầu 85% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi được cung cấp thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc sức khỏe, kiến thức phòng bệnh, tự chăm sóc và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

c) Từ năm 2026, tổ chức để người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần và được lập, cập nhật hồ sơ

theo dõi, quản lý sức khỏe. Đến năm 2030, có ít nhất 90% người cao tuổi mắc các bệnh không lây nhiễm phổ biến như ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính, sa sút trí tuệ và các bệnh liên quan được phát hiện, điều trị, quản lý theo quy định chuyên môn.

d) Phần đầu 90% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng hợp lý, luyện tập thể chất, phòng ngừa tai nạn thương tích và sử dụng thuốc an toàn.

đ) 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc được rà soát, theo dõi và có hình thức chăm sóc phù hợp bởi gia đình và cộng đồng; trường hợp cần thiết được kết nối với cơ sở y tế, cơ sở trợ giúp xã hội hoặc dịch vụ chăm sóc phù hợp.

e) Duy trì hoặc thành lập ít nhất 01 câu lạc bộ có nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và ít nhất 01 đội, nhóm tình nguyện viên tham gia chăm sóc, hỗ trợ người cao tuổi tại cộng đồng.

g) Căn cứ điều kiện thực tế và hướng dẫn chuyên môn, nghiên cứu, thí điểm hoặc phát triển mô hình điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại Trạm Y tế xã hoặc địa điểm phù hợp.

h) Khuyến khích, hỗ trợ phát triển các cơ sở, loại hình chăm sóc người cao tuổi theo hình thức xã hội hóa trên địa bàn xã; tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi theo quy định của pháp luật.

i) 100% người cao tuổi khi bị bệnh có nhu cầu khám, chữa bệnh được tư vấn, hướng dẫn tiếp cận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phù hợp; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có công với cách mạng, thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, cô đơn, không nơi nương tựa và các đối tượng yếu thế.

k) Từng bước xây dựng môi trường sống, sinh hoạt cộng đồng và hệ thống cung cấp dịch vụ thân thiện, an toàn, phù hợp với đặc điểm sức khỏe, nhu cầu của người cao tuổi.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Kế hoạch được triển khai trên toàn địa bàn xã Thống Nhất; ưu tiên các khu vực có nhiều người cao tuổi và các nhóm người cao tuổi gặp khó khăn trong tiếp cận dịch vụ y tế, người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, người khuyết tật, cô đơn, không có khả năng tự chăm sóc.

2. Đối tượng

a) Đối tượng thụ hưởng: Người từ đủ 60 tuổi trở lên đang cư trú trên địa bàn xã; gia đình có người cao tuổi; người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi; người quản lý, cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi. Ưu tiên người có công với cách

mạng, người cao tuổi thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người cô đơn, không nơi nương tựa và các đối tượng yếu thế trong xã hội.

b) Đối tượng tác động: Người dân trên địa bàn xã; các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội; cán bộ y tế, dân số, bảo trợ xã hội; Hội Người cao tuổi; cán bộ ấp, cộng tác viên, tình nguyện viên; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo về công tác chăm sóc người cao tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động thay đổi hành vi, tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc người cao tuổi

a) Tiếp tục quán triệt sâu sắc các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về người cao tuổi; nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về thách thức của già hóa dân số đối với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là yêu cầu chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng.

b) Cụ thể hóa nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của UBND xã và các cơ quan, đơn vị; lồng ghép kinh phí, huy động nguồn lực phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả Kế hoạch.

c) Đẩy mạnh truyền thông giáo dục, chuyển đổi hành vi về quyền, nghĩa vụ, lợi ích của chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và trách nhiệm của gia đình, cộng đồng. Tổ chức linh hoạt các hình thức truyền thông như hội nghị, sinh hoạt câu lạc bộ, truyền thông nhóm, tư vấn tại Trạm Y tế, tư vấn tại gia đình; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các kênh thông tin cơ sở.

d) Căn cứ điều kiện thực tế, xây dựng, triển khai hoặc lồng ghép các mô hình: điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày; xã thân thiện với người cao tuổi; cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa; ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội và các nền tảng số trong cung cấp thông tin, kết nối dịch vụ chăm sóc người cao tuổi.

2. củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám bệnh, chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi

a) Nâng cao năng lực của Trạm Y tế xã trong cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, tư vấn, quản lý bệnh mạn tính và phòng chống bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi tại Trạm Y tế, gia đình và cộng đồng; tăng cường phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên để được hỗ trợ chuyên môn, chuyển tuyến và theo dõi sau điều trị.

b) Rà soát, cập nhật danh sách người cao tuổi theo từng ấp; phân loại theo nhóm tuổi, tình trạng sức khỏe, khả năng tự chăm sóc, bệnh nền, hoàn cảnh kinh tế và nhu cầu hỗ trợ. Bảo đảm ưu tiên người cao tuổi có công với cách mạng, thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, người cô đơn, không nơi nương tựa và người gặp khó khăn trong tiếp cận dịch vụ y tế.

c) Tổ chức chiến dịch hoặc đợt truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập và cập nhật hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe.

d) Thực hiện tư vấn sau khám, hướng dẫn điều trị, tái khám, phục hồi chức năng, chế độ dinh dưỡng, luyện tập và sử dụng thuốc; quản lý, theo dõi người cao tuổi mắc bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm tại Trạm Y tế. Đối với trường hợp vượt khả năng chuyên môn, thực hiện tư vấn, chuyển tuyến và phối hợp theo dõi sau điều trị.

đ) Xây dựng, củng cố các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe, tự chăm sóc, dinh dưỡng, luyện tập thể dục thể thao và hỗ trợ tinh thần vào hoạt động câu lạc bộ.

e) Thành lập hoặc kiện toàn đội, nhóm tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Tình nguyện viên thực hiện các hoạt động phù hợp như thăm hỏi, theo dõi tình hình, nhắc lịch khám, hỗ trợ đi khám bệnh, tiếp cận dịch vụ, hỗ trợ sinh hoạt đối với người cao tuổi khó khăn; không thực hiện các kỹ thuật chuyên môn y tế khi chưa được đào tạo hoặc không thuộc phạm vi được phép.

f) Nghiên cứu tổ chức điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại Trạm Y tế hoặc địa điểm phù hợp, bảo đảm an toàn, phù hợp với đặc điểm của người cao tuổi trên địa bàn xã. Hoạt động có thể gồm tư vấn, theo dõi sức khỏe cơ bản, hướng dẫn dinh dưỡng, vận động, phục hồi chức năng đơn giản, sinh hoạt văn hóa, tinh thần và kết nối dịch vụ y tế khi cần thiết.

g) Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi sức khỏe người cao tuổi; phối hợp cập nhật hồ sơ sức khỏe điện tử và các hệ thống thông tin có liên quan theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Việc thu thập, quản lý và chia sẻ dữ liệu phải bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cá nhân.

3. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi

a) Phối hợp cơ quan chuyên môn tổ chức hoặc cử cán bộ y tế, cán bộ dân số, cán bộ làm công tác người cao tuổi, cộng tác viên và tình nguyện viên tham gia đào tạo, tập huấn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

b) Tham gia tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng truyền thông, tư vấn, vận động cho đội ngũ tuyên truyền viên, cán bộ Hội Người cao tuổi, cán bộ ấp và các đoàn thể.

c) Khuyến khích cán bộ, công tác viên, tình nguyện viên tự học, cập nhật kiến thức; sử dụng tài liệu, hướng dẫn chuyên môn do Bộ Y tế, Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm thống nhất, an toàn và phù hợp với khả năng thực hiện tại cộng đồng.

4. Thực hiện cơ chế, chính sách và tăng cường quản lý nhà nước liên quan đến chăm sóc người cao tuổi

a) Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người cao tuổi theo quy định; rà soát, hướng dẫn người cao tuổi tiếp cận chính sách bảo trợ xã hội, bảo hiểm y tế, khám bệnh, chữa bệnh, chúc thọ, mừng thọ và các chính sách có liên quan. Kịp thời tổng hợp khó khăn, bất cập, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

b) Thực hiện hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế và Sở Y tế; tăng cường giám sát chất lượng, an toàn trong hoạt động khám, tư vấn, quản lý sức khỏe, chăm sóc tại nhà và các mô hình chăm sóc người cao tuổi trên địa bàn xã.

c) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; thường xuyên rà soát, đối chiếu, làm sạch dữ liệu, hạn chế trùng lặp hoặc bỏ sót đối tượng. Từng bước ứng dụng cơ sở dữ liệu điện tử để quản lý thông tin, theo dõi kết quả khám sức khỏe, quản lý bệnh không lây nhiễm và nhu cầu chăm sóc của người cao tuổi.

5. Nghiên cứu, khảo sát, hợp tác và huy động sự tham gia của xã hội

a) Tổ chức khảo sát, đánh giá nhu cầu chăm sóc sức khỏe, khả năng tiếp cận dịch vụ, tình trạng bệnh tật và các vấn đề ưu tiên của người cao tuổi trên địa bàn xã; sử dụng kết quả rà soát, thống kê để lựa chọn hoạt động, mô hình phù hợp và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả chăm sóc người cao tuổi.

b) Tăng cường phối hợp, chia sẻ kinh nghiệm với cơ quan chuyên môn, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở trợ giúp xã hội, các địa phương và tổ chức có liên quan về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi.

c) Khuyến khích tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, cơ sở tôn giáo, cơ sở y tế và nhà hảo tâm tham gia hỗ trợ hoạt động chăm sóc người cao tuổi; nghiên cứu, đề xuất hợp tác, liên kết cung cấp dịch vụ, trang thiết bị, phương tiện, chuyển giao kỹ thuật và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định.

d) Biểu dương, nhân rộng các mô hình, câu lạc bộ, đội tình nguyện viên, gia đình, tổ chức và cá nhân thực hiện tốt công tác chăm sóc, phụng dưỡng, phát huy vai trò người cao tuổi.

6. Bảo đảm nguồn lực thực hiện Kế hoạch

a) Đa dạng hóa nguồn lực tài chính đầu tư cho công tác chăm sóc người cao tuổi và từng bước nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực.

- Bảo đảm nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai Kế hoạch trong phạm vi dự toán được giao; lồng ghép kinh phí trong nhiệm vụ thường xuyên, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình dân số, y tế, bảo trợ xã hội, văn hóa, thể thao và các chương trình, dự án có liên quan.

- Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư, hỗ trợ cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi; tạo điều kiện cho các cơ sở hoạt động đúng quy định, nâng cao chất lượng dịch vụ và bảo đảm quyền, lợi ích của người cao tuổi.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư, tổ chức, cá nhân trong chăm sóc, hỗ trợ người cao tuổi; ưu tiên nguồn lực cho người cao tuổi có công với cách mạng, thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, cô đơn, không nơi nương tựa và người không có khả năng tự chăm sóc.

- Nghiên cứu lồng ghép nhu cầu đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào kế hoạch đầu tư công, kế hoạch sửa chữa, mua sắm hằng năm theo thẩm quyền và khả năng cân đối ngân sách.

b) Huy động nguồn nhân lực tham gia thực hiện Kế hoạch: Phát huy toàn bộ mạng lưới y tế, dân số, cán bộ, công chức, viên chức, Hội Người cao tuổi, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, ấp, cộng tác viên, tình nguyện viên, gia đình và người cao tuổi tham gia thực hiện các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ và khả năng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành, trong phạm vi dự toán chi thường xuyên được giao hằng năm cho các cơ quan, đơn vị; được lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị xây dựng nội dung, dự toán kinh phí thực hiện, gửi cơ quan đầu mối tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, bố trí theo khả năng cân đối ngân sách và đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa, nguồn tài trợ, viện trợ và sự đóng góp tự nguyện, hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Việc vận động, tiếp nhận, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí phải bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và đúng quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch; lồng ghép nội dung chăm sóc người cao tuổi với công tác dân số và phát triển, bảo trợ xã hội, gia đình, văn hóa, thể thao và các chương trình, kế hoạch có liên quan.

b) Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế, Hội Người cao tuổi, các ấp và cơ quan liên quan rà soát, tổng hợp số liệu người cao tuổi; theo dõi tình hình thực hiện chế độ, chính sách; xác định các nhóm cần ưu tiên chăm sóc, hỗ trợ.

c) Phối hợp xây dựng nội dung truyền thông, phối hợp tổ chức tập huấn, phát triển câu lạc bộ, đội tình nguyện viên và mô hình chăm sóc người cao tuổi; tham mưu huy động nguồn lực xã hội hóa theo quy định.

d) Chủ trì kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết; tổng hợp báo cáo UBND thành phố, Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

a) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; xây dựng kế hoạch khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc, lập và cập nhật hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn xã.

b) Tổ chức hoặc phối hợp tổ chức khám, sàng lọc, tư vấn, quản lý bệnh không lây nhiễm; theo dõi, nhắc lịch tái khám, hướng dẫn điều trị, phục hồi chức năng, chăm sóc tại nhà; chuyển tuyến và phối hợp theo dõi sau điều trị đối với trường hợp vượt khả năng chuyên môn.

c) Tổ chức truyền thông, tư vấn về dinh dưỡng, luyện tập, sử dụng thuốc, phòng bệnh, sức khỏe tâm thần, phòng ngừa sa sút trí tuệ và tai nạn thương tích; hướng dẫn chuyên môn cho cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên và người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi.

d) Căn cứ điều kiện thực tế, tham mưu tổ chức điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại Trạm Y tế; phối hợp cơ sở y tế tuyến trên tiếp nhận hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật.

đ) Thực hiện thống kê, quản lý dữ liệu chuyên môn và định kỳ gửi kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp.

3. Phòng Kinh tế

a) Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế tham mưu lồng ghép nhu cầu chăm sóc người cao tuổi vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị của xã theo thẩm quyền.

b) Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND xã bố trí, lồng ghép kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định; hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí.

c) Phối hợp tạo điều kiện, hướng dẫn tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư, cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi theo quy định của pháp luật và phù hợp quy hoạch, điều kiện thực tế địa phương.

4. Công an xã

a) Phối hợp rà soát, xác minh thông tin cư trú của người cao tuổi khi cần thiết, phục vụ công tác quản lý, chăm sóc và thực hiện chính sách; bảo đảm tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

b) Chủ trì tiếp nhận, xác minh, xử lý theo thẩm quyền các vụ việc có dấu hiệu bạo lực, xâm hại, bỏ mặc, lừa đảo hoặc chiếm đoạt tài sản của người cao tuổi; phối hợp thực hiện biện pháp bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân.

c) Tăng cường tuyên truyền, cảnh báo các phương thức, thủ đoạn lừa đảo nhằm vào người cao tuổi; phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông tại các hoạt động khám sức khỏe, truyền thông, văn hóa, thể thao dành cho người cao tuổi.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

a) Phối hợp xây dựng, thực hiện nội dung tuyên truyền về già hóa dân số, chính sách, pháp luật, quyền được chăm sóc và kiến thức chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên hệ thống truyền thanh, trang thông tin điện tử và các kênh truyền thông của địa phương.

b) Tổ chức, hướng dẫn các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao phù hợp với người cao tuổi; phối hợp duy trì các câu lạc bộ, sân chơi và hoạt động cộng đồng thân thiện, an toàn.

c) Kịp thời tuyên truyền mô hình hay, cách làm hiệu quả, gương người cao tuổi tiêu biểu, gia đình và cá nhân có thành tích trong chăm sóc, phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn

Phối hợp tuyên truyền, giáo dục học sinh truyền thống kính trọng, quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ và người cao tuổi; tổ chức hoạt động giao lưu, giáo dục truyền thống, thăm hỏi, hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn phù hợp với điều kiện của đơn vị, bảo đảm an toàn, thiết thực.

7. Đề nghị Hội Người cao tuổi xã

a) Phối hợp rà soát, nắm bắt tình hình đời sống, sức khỏe và nhu cầu chăm sóc của hội viên, người cao tuổi; kịp thời phản ánh các trường hợp khó khăn, cô đơn, không có khả năng tự chăm sóc đến UBND xã và cơ quan liên quan.

b) Duy trì, củng cố và phát triển Câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau, câu lạc bộ dưỡng sinh và các câu lạc bộ có nội dung chăm sóc sức khỏe; phối hợp vận

động người cao tuổi tham gia khám sức khỏe, quản lý bệnh mạn tính, luyện tập thể dục thể thao.

c) Phối hợp thành lập, duy trì đội tình nguyện viên chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng; huy động nguồn lực và hỗ trợ thực hiện các hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

a) Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện trách nhiệm chăm sóc, phụng dưỡng và phát huy vai trò người cao tuổi; lồng ghép hoạt động của Kế hoạch vào các chương trình an sinh xã hội, giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo, từ thiện và phong trào của từng tổ chức.

b) Vận động nguồn lực hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn; tham gia xây dựng, duy trì câu lạc bộ, đội tình nguyện viên và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi trên địa bàn xã.

c) Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Chữ thập đỏ và các tổ chức có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ, huy động hội viên, đoàn viên tham gia hỗ trợ chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.

9. Trưởng các ấp

a) Tổ chức rà soát, cập nhật danh sách, nắm tình hình người cao tuổi trên địa bàn xã; kịp thời phản ánh trường hợp người cao tuổi cô đơn, bệnh nặng, khuyết tật, không có khả năng tự chăm sóc hoặc có nguy cơ bị bạo lực, xâm hại, bỏ mặc.

b) Phối hợp thông báo, vận động, hỗ trợ người cao tuổi tham gia khám sức khỏe, khám sàng lọc, sinh hoạt câu lạc bộ và các hoạt động chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng; vận động gia đình thực hiện trách nhiệm chăm sóc, phụng dưỡng người cao tuổi.

c) Phối hợp thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và cung cấp số liệu theo yêu cầu của UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế.

10. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, ấp căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả về UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội trước ngày 05 tháng 12 hằng năm hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo UBND thành phố, Sở Y tế trước thời hạn quy định; đồng thời đề xuất giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Thống Nhất. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cấp nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Đồng Nai;
- Sở Y tế thành phố Đồng Nai;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Chánh, Phó Chánh VP HĐND-UBND xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Hội Người cao tuổi xã;
- Trưởng các ấp;
- Lưu: VT, VHXXH (Thủy)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Tô Đức Vinh